

NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẢNG VÀ THỰC TIỄN CUỘC SỐNG

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM: 89 NĂM LỊCH SỬ VỚI NHỮNG THẮNG LỢI VẺ VANG CỦA SỰ NGHIỆP CÁCH MẠNG VIỆT NAM

TS. NGUYỄN THÀNH NAM ^(*)

TÓM TẮT

Từ khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời (tháng 02 năm 1930) đến nay với 89 năm lịch sử cách mạng Việt Nam, Đảng đã lãnh đạo cách mạng trải qua nhiều thắng trận, vượt qua nhiều khó khăn, thử thách, đưa sự nghiệp cách mạng tiến lên, giành được những thắng lợi, thành tựu to lớn cho dân tộc Việt Nam. Để có được những thắng lợi vẻ vang, Đảng ta và nhân dân Việt Nam đã chịu nhiều tổn thất, hy sinh, mất mát vô cùng to lớn. Những trang lịch sử Đảng trong suốt 89 năm qua luôn thấm đẫm xương máu của hàng ngàn, hàng vạn cán bộ, đảng viên, chiến sĩ, đồng bào. Song, qua từng thời kỳ cách mạng, Đảng ta từng bước trưởng thành, dày dặn bản lĩnh, kinh nghiệm cách mạng, luôn được quần chúng nhân dân tin tưởng, sẵn lòng đi theo ngọn cờ cách mạng dưới sự lãnh đạo của Đảng, trở thành nguồn sức mạnh vô cùng to lớn đưa sự nghiệp đổi mới đất nước của Đảng và dân tộc Việt Nam đi đến thắng lợi.

Từ khóa: Đảng Cộng sản Việt Nam; cách mạng Việt Nam.

Tám mươi chín năm lịch sử cách mạng Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam (1930 – 2019), đất nước ta đã đạt đến đỉnh cao của thời đại mới. Vị trí, vai trò và uy tín, vị thế Việt Nam ở khu vực Đông Nam Á và trên bình diện thế giới không ngừng được nâng cao và có những ảnh hưởng quan trọng đến quan hệ quốc tế. Nhìn lại 89 năm lịch sử, Đảng đã lãnh đạo nhân dân – dân tộc Việt Nam vượt qua muôn vàn khó khăn, thử thách, không ngừng phấn đấu vươn lên, đạt được những thành tựu to lớn trong sự nghiệp cách mạng Việt Nam. Đại hội Đại biểu

toàn quốc lần thứ IX (tháng 04/2001), Đảng ta đã tổng kết, đánh giá, thế kỷ XX và đầu thế kỷ XXI, dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân ta đã giành được ba thắng lợi vĩ đại của cách mạng Việt Nam.

1. Những thắng lợi có ý nghĩa lịch sử của cách mạng Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng

1.1. Thắng lợi vĩ đại thứ nhất là Cách mạng tháng Tám năm 1945

Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời - Nhà nước dân chủ nhân dân đầu tiên ở Đông Nam Á, nhà nước của giai cấp công nhân và nhân dân lao động Việt Nam. Một Đảng Cộng sản Việt Nam mới 15 tuổi đã lãnh đạo cách mạng thắng lợi. Cách mạng tháng Tám – 1945,

^(*) Phó Trưởng Khoa Xây dựng Đảng và Tư tưởng Hồ Chí Minh - Học viện Cán bộ Thành phố Hồ Chí Minh.

nhân dân ta đã đánh đổ và đập tan xiềng xích nô lệ hơn 80 năm thống trị tàn bạo, phản động của thực dân Pháp và 04 năm chiến tranh xâm lược của phát xít Nhật. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, lần đầu tiên trong lịch sử đất nước, nhân dân ta đã làm cách mạng chấm dứt hàng ngàn năm chế độ phong kiến, quân chủ chuyên chế và hàng trăm năm triều đại phong kiến nhà Nguyễn, mang lại độc lập, tự do, thống nhất, hạnh phúc cho đất nước ta; đưa nhân dân ta từ thân phận người nô lệ mất nước thành người làm chủ đất nước. Cách mạng tháng Tám - 1945, khẳng định con đường cứu nước, giải phóng dân tộc của Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh lựa chọn từ năm 1930 là rất đúng đắn, phù hợp với xu thế cách mạng thế giới và thực tiễn của đất nước Việt Nam. Thắng lợi đã mở ra kỷ nguyên phát triển mới cho dân tộc Việt Nam - kỷ nguyên độc lập tự do cho dân tộc và đi lên với chủ nghĩa xã hội. Thắng lợi của Cách mạng tháng Tám - 1945 là cuộc cách mạng giải phóng dân tộc điển hình của thế kỷ XX. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: "Cách mạng Tháng Tám ở Việt Nam là cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân điển hình ở một nước thuộc địa nửa phong kiến do giai cấp công nhân lãnh đạo. Thắng lợi ấy đã đưa dân tộc Việt Nam bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên độc lập tự do và chủ nghĩa xã hội. Đó là thắng lợi của đường lối giương cao ngọn cờ độc lập dân tộc, dân chủ của giai cấp công nhân, kết hợp chặt chẽ hai nhiệm vụ chống đế quốc và chống phong kiến. Đó là thắng lợi của đường lối đoàn kết toàn dân,

sử dụng bạo lực cách mạng để lật đổ ách thống trị của đế quốc và phong kiến. Đó là sự tài tình sáng tạo của Đảng trong việc tạo thời cơ, nắm vững thời cơ, khởi nghĩa giành chính quyền trong cả nước"... "Cách mạng Tháng Tám đã lật đổ nền quân chủ mấy mươi thế kỷ, đã đánh tan xiềng xích thực dân gần 100 năm, đã đưa chính quyền lại cho nhân dân, đã xây nền tảng cho nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, độc lập, tự do, hạnh phúc."⁽¹⁾

Đối với phong trào cách mạng thế giới ở thập niên 40 của thế kỷ XX, thắng lợi của Cách mạng tháng Tám - 1945 ở Việt Nam đã chặn đứng một khâu trọng yếu trong hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa thực dân và cổ vũ phong trào giải phóng dân tộc ở các nước thuộc địa trên thế giới đứng lên giải phóng dân tộc mình; tăng cường lực lượng, mở rộng địa bàn cho cách mạng thế giới; chứng minh học thuyết Mác - Lênin có thể vận dụng đúng đắn, sáng tạo, phù hợp và sẽ thành công vào cách mạng giải phóng dân tộc ở thuộc địa. Đây là lần đầu tiên trong lịch sử phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới, mà Đảng Cộng sản ở một nước thuộc địa như Việt Nam đã lãnh đạo nhân dân đấu tranh giành được thắng lợi và chính quyền cách mạng hình thành trong cả nước.

Thắng lợi Cách mạng tháng Tám - 1945 khẳng định và chứng minh hùng hồn, sinh động bởi vai trò lãnh đạo cách mạng của Đảng ta, quá trình tích cực chuẩn bị của Đảng và sự lãnh đạo tập dượt, diễn tập quần chúng đấu tranh qua 1

⁽¹⁾ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị Quốc gia, H.2002, t. 6, trang 629, trang 160.

cao trào cách mạng, Cao trào cách mạng 1930 - 1931 mà đỉnh cao là Xô Viết - Nghệ Tĩnh, cao trào đấu tranh đòi dân sinh, dân chủ 1936 - 1939 và cao trào giải phóng dân tộc trực tiếp đưa đến Cách mạng tháng Tám - 1945 (1939-1945). Mười lăm năm (1930 - 1945) là quá trình đấu tranh giành quyền lãnh đạo cách mạng vô cùng khó khăn, gian khổ, hy sinh mất mát, đau thương của Đảng và dân tộc. Đảng ta và dân tộc Việt Nam phải hy sinh xương máu của hàng ngàn, hàng vạn cán bộ, đảng viên, chiến sĩ và đồng bào. Thắng lợi Cách mạng tháng Tám - 1945 chứng minh đường lối cách mạng đúng đắn, sáng tạo và sự lãnh đạo tài tình, nghệ thuật lãnh đạo cách mạng của Đảng ta. Thực tiễn 15 năm đấu tranh giành chính quyền, Đảng và nhân dân đã đặt ra và giải quyết thành công nhiều vấn đề, nhiều mối quan hệ cơ bản trong đường lối chiến lược và sách lược, đưa phong trào cách mạng phát triển đúng hướng, phát huy sức mạnh của cả dân tộc. Mối quan hệ biện chứng giữa hai nhiệm vụ chống đế quốc và chống phong kiến; mối quan hệ giữa mục tiêu độc lập dân tộc và mục tiêu dân chủ, giữa lợi ích dân tộc và lợi ích giai cấp; mối quan hệ giữa các mục tiêu chiến lược lâu dài và mục tiêu cụ thể trước mắt, giữa giành thắng lợi từng bước, khởi nghĩa từng phần đến tổng khởi nghĩa giành thắng lợi hoàn toàn trên phạm vi cả nước; mối quan hệ giữa chiến lược và sách lược, phương pháp cách mạng, sử dụng đúng đắn các hình thức, phương pháp đấu tranh phù hợp với từng điều kiện lịch sử cụ thể; quan hệ giữa Đảng và nhân dân, giữa xây

dựng đảng và xây dựng, phát triển lực lượng cách mạng của quần chúng được tập hợp trong Mặt trận Dân tộc thống nhất; mối quan hệ giữa sức mạnh dân tộc và sức mạnh thời đại, giữa xây dựng lực lượng cách mạng, phát huy sức mạnh bên trong, nêu cao ý chí tự lực, tự cường, độc lập, tự chủ và sáng tạo với tranh thủ những điều kiện và thời cơ thuận lợi do tình hình quốc tế đem lại; mối quan hệ giữa chủ động chớp thời cơ và đẩy lùi nguy cơ, tổ chức và sử dụng các lực lượng cách mạng. Sự lãnh đạo nhạy bén, sáng suốt của Đảng ta, kịp thời nhận định, đánh giá chuyển biến tình hình cách mạng thế giới và đòi hỏi, yêu cầu của cách mạng Việt Nam để nhanh chóng chuyển hướng chỉ đạo chiến lược cách mạng đúng đắn, đưa sự nghiệp cách mạng tiến lên.

1.2. Thắng lợi vĩ đại của các cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc, thống nhất Tổ quốc thời kỳ 1945-1975

Đây là thắng lợi của cuộc kháng chiến kéo dài 30 năm gian khổ, cam go chống chủ nghĩa thực dân cũ và mới, hai thế lực thực dân - đế quốc to lớn, hùng mạnh của thế giới là Pháp và Mỹ. Sau Cách mạng tháng Tám - 1945, trong hoàn cảnh đất nước đứng trước vô vàn khó khăn, thử thách, thù trong giặc ngoài, nhiều kẻ thù, nhiều loại giặc, cách mạng Việt Nam trong vòng vây của chủ nghĩa đế quốc, tình thế hiểm nghèo của đất nước, ngàn cân treo sợi tóc... Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã lãnh đạo nhân dân đưa đất nước vượt qua khúc quanh lịch sử với đường lối cách mạng đúng đắn, phù

hợp: vừa kháng chiến vừa kiến quốc; xây dựng và củng cố vững chắc chính quyền nhân dân, bầu cử Quốc hội (06/01/1946), xây dựng Hiến pháp dân chủ đầu tiên (09/11/1946), chăm lo xây dựng chế độ mới, đời sống mới của nhân dân, chống giặc đói, giặc dốt, giặc ngoại xâm, tổ chức kháng chiến chống thực dân Pháp ở Nam Bộ và Nam Trung Bộ, kiên quyết trấn áp các thế lực phản cách mạng, bảo vệ chính quyền và thành quả Cách mạng tháng Tám, thực thi sách lược ngoại giao khôn khéo thêm bạn bớt thù, đi bất biến ứng vạn biến, lúc thì tạm hòa hoãn với Tưởng để đánh thực dân Pháp xâm lược, lúc thì hoà với Pháp để đuổi nhanh quân Tưởng về nước, thực hiện nhân nhượng có nguyên tắc nhằm triệt để lợi dụng mâu thuẫn trong hàng ngũ kẻ thù, đưa cách mạng vượt qua những thử thách hiểm nghèo.

Trong chín năm kháng chiến chống thực dân Pháp 1945 - 1954, tương quan lực lượng chênh lệch rất lớn, ta yếu kém nhiều mặt so với Pháp. Nhưng với tinh thần, ý chí đấu tranh cách mạng của cả dân tộc "Thà hy sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ", Tổ quốc trên hết, dân tộc trên hết, Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã phát động, lãnh đạo nhân dân tiến hành cuộc chiến tranh nhân dân, đường lối kháng chiến toàn dân, toàn diện, lâu dài, dựa vào sức mình là chính, vượt qua khó khăn, gian khổ đi tới thắng lợi vẻ vang với đỉnh cao trên mặt trận quân sự là chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu. Tiếp theo là thắng lợi trên mặt trận

ngoại giao với Hiệp định Geneva (21/07/1954) chấm dứt sự thống trị của thực dân Pháp ở nước ta, mở ra quá trình sụp đổ của chủ nghĩa thực dân cũ trên thế giới, giải phóng hoàn toàn miền Bắc, đưa miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội, làm hậu phương vững chắc cho cuộc đấu tranh giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước. Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược có ý nghĩa lịch sử to lớn đối với dân tộc Việt Nam và thế giới. Thắng lợi trong 09 năm kháng chiến chống Pháp đã làm sụp đổ hoàn toàn kế hoạch xâm lược của thực dân Pháp đối với Việt Nam; bảo vệ được độc lập, chủ quyền dân tộc, giữ vững được chính quyền dân chủ nhân dân; giải phóng được một nửa đất nước là miền Bắc, để lại nhiều kinh nghiệm quý giá cho cuộc kháng chiến chống Mỹ tiếp theo. Đối với quốc tế, thắng lợi trong 09 năm kháng chiến chống Pháp đã tạo ra cơ sở, điều kiện pháp lý lẫn thực tiễn để thực dân Pháp phải chấm dứt chiến tranh và lập lại hòa bình ở Đông Dương trên cơ sở tôn trọng quyền dân tộc cơ bản của nhân dân Việt Nam, Lào và Campuchia. Việt Nam trở thành dân tộc tiên phong trong quá trình làm tan rã chủ nghĩa thực dân cũ, cổ vũ mạnh mẽ cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc của nhân dân các nước bị áp bức bóc lột chống chủ nghĩa thực dân trên toàn thế giới.

Cuộc kháng chiến chống Pháp kết thúc, từ năm 1954 trở đi, đất nước tiếp tục bị chia cắt thành hai miền. Đế quốc Mỹ thực hiện âm mưu xâm lược Việt Nam đã phá hoại Hiệp định Giơnevơ, xây dựng chính quyền tay sai ở miền

am, đưa quân viễn chinh xâm lược miền Nam, ồ căn cứ quân sự, đánh phá miền Bắc... Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp tục lãnh đạo nhân dân tiến hành cuộc kháng chiến chống ý cứu nước, giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc. Với tinh thần "Không có gì quý hơn độc lập, tự do", Đảng ta đã lãnh đạo nhân dân vừa xây dựng, bảo vệ hậu phương miền Bắc xã hội chủ nghĩa, vừa tiến hành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở chiến trường miền Nam, đánh bại các âm mưu, thủ đoạn chiến tranh của Mỹ và tay sai, kết thúc bằng chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử với Đại thắng mùa Xuân 30/04/1975. Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước với đỉnh cao Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử có ý nghĩa to lớn và thời đại to lớn. Đối với dân tộc Việt Nam, thắng lợi kết thúc hơn 20 năm chống đế quốc Mỹ, 30 năm chiến tranh cách mạng, hơn một thế kỷ chống xâm lược nước ngoài, mang lại độc lập, tự do, thống nhất trọn vẹn cho đất nước; giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất Tổ quốc; hoàn thành cuộc cách mạng dân chủ nhân dân, đưa cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Đây còn là một chiến thắng trong cuộc kháng chiến lâu dài nhất, khó khăn gian khổ nhất và quy mô, ác liệt, hy sinh, mất mát, đau thương nhiều nhất của dân tộc Việt Nam. Một thắng lợi đánh dấu kết thúc cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước kéo dài 21 năm và chấm dứt cuộc xâm lược của hai đế quốc hùng mạnh trên thế giới: Pháp và Mỹ suốt 1 năm (1945 - 1975). Chiến thắng trong một

cuộc chiến không cân sức giữa lực lượng cách mạng và phản cách mạng. Dân tộc ta - một dân tộc nhỏ bé, đất không rộng, người không đông, còn lạc hậu, yếu kém trên nhiều phương diện đã đương đầu và giành thắng lợi trước một nước Mỹ to lớn, giàu có và hiện đại, một cường quốc về kinh tế và quân sự của thế giới. Thắng lợi trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước kết thúc ngày 30/04/1975 là thắng lợi của chiến tranh nhân dân, kháng chiến toàn dân toàn diện với đường lối chiến tranh nhân dân đúng đắn, sáng tạo và sự lãnh đạo tài tình, sáng suốt của Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh. Thắng lợi của nhân dân ta trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược đã khẳng định một chân lý lịch sử là một dân tộc đất không rộng, người không đông nếu có Đảng Cộng sản chân chính lãnh đạo, biết đề ra đường lối đúng, phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết dân tộc, có phương thức tiến hành chiến tranh sáng tạo, được sự ủng hộ của nhân dân thế giới là có thể chiến thắng bất cứ kẻ thù xâm lược nào. Trong cuộc kháng chiến với một đế quốc hùng mạnh nhất thế giới, Đảng ta chủ trương đánh lâu dài; kết hợp đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang và hoạt động binh vận; kết hợp tiến công và nổi dậy, tiến hành đấu tranh trên cả ba vùng chiến lược (đồng bằng, thành thị và miền núi); kết hợp mặt trận quân sự, chính trị với mặt trận ngoại giao; phát huy cao độ chủ nghĩa yêu nước và chủ nghĩa anh hùng cách mạng; phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và sức mạnh thời đại, kết hợp

hai nhiệm vụ chiến lược cách mạng khác nhau của hai miền. Đảng đã lãnh đạo nhân dân giải quyết tốt các mối quan hệ cơ bản: giữa tiến hành chiến tranh cách mạng với xây dựng chủ nghĩa xã hội; giữa hậu phương lớn với tiền tuyến lớn; giữa thực hiện mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; giữa quy luật chiến tranh và quy luật xây dựng phát triển kinh tế; giữa đẩy mạnh chiến tranh cách mạng ở nước ta với bảo vệ hòa bình thế giới; giữa lợi ích dân tộc với thực hiện nghĩa vụ quốc tế...

Thắng lợi có ý nghĩa lịch sử sâu sắc không chỉ đối với dân tộc Việt Nam mà còn mang tầm vóc lớn lao, ảnh hưởng mạnh mẽ đối với phong trào cách mạng thế giới. Đại hội IV của Đảng nhấn mạnh: "Đối với thế giới, thắng lợi của nhân dân ta đã đập tan cuộc phản công lớn nhất của tên đế quốc đầu sỏ chia vào các lực lượng cách mạng kể từ sau chiến tranh thế giới thứ hai, đẩy lùi trận địa của chủ nghĩa đế quốc, mở rộng trận địa của chủ nghĩa xã hội, phá vỡ một phòng tuyến quan trọng của đế quốc Mỹ ở Đông Nam Á, làm đảo lộn chiến lược toàn cầu phản cách mạng của chúng, đẩy Mỹ vào tình thế khó khăn chưa từng thấy, làm yếu hệ thống đế quốc chủ nghĩa, tăng thêm sức mạnh và thế tiến công của các trào lưu cách mạng thời đại, đem lại lòng tin và niềm phấn khởi cho hàng trăm triệu người trên khắp trái đất đang đấu tranh vì hòa bình độc lập dân tộc, dân chủ và chủ nghĩa xã hội"⁽²⁾ Đối với thế giới, thắng lợi này đã góp

phần quan trọng làm đảo lộn chiến lược toàn cầu của đế quốc Mỹ, tác động sâu sắc đến nội tình nước Mỹ; cổ vũ phong trào giải phóng dân tộc dân chủ của nhân dân thế giới; mở rộng địa bàn và tăng thêm lực lượng cho chủ nghĩa xã hội và cách mạng thế giới.

1.3. Thắng lợi vĩ đại trong bước đầu của công cuộc Đổi mới đất nước

Đảng ta đã lãnh đạo nhân dân tiến hành công cuộc đổi mới đất nước bước đầu thành công, đưa nước ta bước vào thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Những thành tựu đạt được qua hơn 32 năm đổi mới đất nước rất vẻ vang và tự hào.

Nhìn về lịch sử của hơn 30 năm trước, vào giữa thập niên 80 của thế kỷ XX, Đảng đã lãnh đạo công cuộc đổi mới đất nước trong hoàn cảnh quốc tế với thời cơ và thách thức rất lớn. Hệ thống chủ nghĩa xã hội lâm vào khủng hoảng nghiêm trọng về kinh tế và chính trị. Cải tổ, cải cách, đổi mới ở các nước xã hội chủ nghĩa là yêu cầu bức thiết và sống còn, trở thành xu thế tất yếu của lịch sử. Trong quá trình thay đổi, chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và các nước Đông Âu suy đổ, đảng cộng sản mất vai trò, tổ chức đảng teo rã, xã hội chủ nghĩa trên thế giới tạm thời lâm vào khủng hoảng, thoái trào, đây là tổn thất lớn lao của hệ thống chủ nghĩa xã hội trên toàn thế giới. Hệ thống tư bản chủ nghĩa lại tiếp tục phát triển và bành trướng mạnh mẽ trên quy mô toàn cầu. Các nước tư bản chủ nghĩa có những đổi mới, thay đổi và vươn lên, thể hiện sức mạnh tiềm tàng của tư bản trên nhiều phương diện

⁽²⁾ Đảng Cộng sản Việt Nam: *Báo cáo Chính trị của Ban chấp hành Trung ương Đảng tại Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ IV*, Nxb. Sự thật, Hà Nội 1977, trang 6-7.

lĩnh vực đời sống xã hội. Cuộc cách mạng khoa học công nghệ phát triển vũ bão, tác động sâu sắc đến từng quốc gia. Quá trình toàn cầu hóa kinh tế quốc tế, một "thế giới phẳng" về kinh tế là thời cơ đồng thời là thách thức to lớn đối với cách mạng Việt Nam. Ở trong nước, cách mạng Việt Nam rơi vào hoàn cảnh khó khăn, thử thách vô cùng to lớn. Kinh tế - xã hội đất nước trong tình trạng khủng hoảng nghiêm trọng: sản xuất đình đốn, hàng hóa khan hiếm... đưa đến đời sống nhân dân hết sức khó khăn, thiếu thốn... Lòng dân không yên, nhân dân mất lòng tin vào Đảng, hoài nghi về con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội, niềm tin của nhân dân bị lung lay, giảm sút... Mỹ và chủ nghĩa tư bản thực thi chính sách phong tỏa, bao vây, cấm vận kinh tế, chính trị, tác động rất lớn đến cách mạng nước ta. Tình hình quốc tế có những diễn biến bất lợi, Việt Nam phải đương đầu với cuộc chiến tranh biên giới Tây Nam, biên giới phía Bắc và Biển Đông. Chưa bao giờ trong lịch sử dân tộc, Việt Nam bị tấn công trên ba mặt trên lãnh thổ của Tổ quốc. Các thế lực thù địch trong nước và quốc tế cấu kết quấy phá cách mạng Việt Nam. Các nước xã hội chủ nghĩa anh em trước tình thế khủng hoảng, đối mới thất bại đã thay đổi chính sách đối ngoại với Việt Nam càng làm cho nước ta thêm tình cảnh khó khăn, khốn đốn hơn bao giờ hết.

Trong bối cảnh đó, với kinh nghiệm lãnh đạo cách mạng, với bản lĩnh chính trị vững vàng được tôi luyện qua thử thách trong quá trình đấu tranh giải phóng dân tộc và đi lên chủ

nghĩa xã hội, Đảng ta đã bình tĩnh, kiên trì khảo nghiệm thực tiễn, mạnh dạn tìm tòi con đường đổi mới đất nước. Những năm cuối thập niên 70 trở đi, từ những trăn trở, bức xúc, đòi hỏi của đời sống kinh tế - xã hội đất nước, Đảng ta đã tổng kết sáng kiến từ thực tiễn của nhân dân, tìm tòi, hoạch định đường lối đổi mới, thể hiện qua ba bước đột phá của Đảng: Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 6, (Ban chấp hành TW khóa IV) vào tháng 8 năm 1979, Đảng ta đột phá vào cơ chế quản lý nền kinh tế, phá bỏ dần cơ chế quản lý kinh tế cũ, thực thi các chủ trương, chính sách quản lý mới để giải phóng sức sản xuất, làm cho sản xuất kinh tế bung ra..., tiếp theo là Chi thị 100-CT/TW ngày 13/1/1981 của Ban Bí thư về khoán sản phẩm trong nông nghiệp; Quyết định 25/CP ngày 21/1/1981 của Chính phủ về đổi mới quản lý kinh tế quốc doanh... Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 8, (Ban chấp hành TW khóa V vào tháng 06 năm 1985), thừa nhận sản xuất hàng hóa và những quy luật của sản xuất hàng hóa xóa bỏ bao cấp về giá, lương, tiền, tạo bước chuyển biến mới cho quá trình tìm tòi con đường đổi mới đất nước. Hội nghị đặc biệt của Bộ Chính trị cuối tháng 08 năm 1986 và Kết luận của Bộ Chính trị (tháng 09/1986) về ba quan điểm kinh tế trong tình hình mới. Ba bước đột phá của Đảng là quá trình đổi mới từng bước, từng phần, là cơ sở, tiền đề quan trọng đưa đến sự nghiệp đổi mới toàn diện đất nước.

Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VI (12/1986), Đảng ta đã khởi xướng và quyết

nh đường lối đổi mới; phác thảo ra đường lối mới toàn diện đất nước, mở ra bước ngoặt quan trọng trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Từ sau Đại hội VI đến nay, Đảng ta đã lãnh đạo tổ chức, thực hiện, bổ sung, phát triển, hoàn thiện đường lối đổi mới, đưa đất nước vượt qua khủng hoảng kinh tế - xã hội, thoát ra khỏi vòng vây của chủ nghĩa tư bản, giành được những thành tựu to lớn, toàn diện trên các mặt. Thắng lợi của chặng đường hơn 30 năm đổi mới có ý nghĩa hết sức quan trọng, đưa nước ta bước vào thời kỳ phát triển mới có nhiều bước ngoặt. Đảng ta đã tổng kết, đánh giá công cuộc đổi mới ở nước ta đã đạt được những thành tựu to lớn và có ý nghĩa lịch sử.⁽³⁾ Mặc dù còn không ít khó khăn, hạn chế, đất nước ta đã vượt sự thay đổi cơ bản và toàn diện. Kinh tế đất nước ra khỏi khủng hoảng và có sự tăng trưởng khá nhanh; sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa được đẩy mạnh, nền kinh tế thị trường nhiều thành phần đã hình thành, phát triển, đóng vai trò quan trọng trong đời sống kinh tế - xã hội của đất nước. Kinh tế Việt Nam trở thành một trong ba nền kinh tế thế giới phát triển nhanh nhất trong suốt hơn 30 năm qua (sau Trung Quốc và Ấn Độ). Việt Nam đã hoàn thành chặng đường đầu của thời kỳ quá độ và đã vươn lên thành quốc gia có trình độ phát triển và thu nhập trung bình. Đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân không ngừng cải thiện và nâng cao hơn. Các mặt của văn hóa - xã hội

chuyển biến tích cực, thay đổi rõ rệt. Hệ thống chính trị và khối đại đoàn kết toàn dân tộc được củng cố và tăng cường. Chính trị - xã hội ổn định. Quốc phòng và an ninh được giữ vững, độc lập dân tộc, toàn vẹn lãnh thổ được bảo vệ vững chắc. Vị thế nước ta trên trường quốc tế không ngừng được nâng lên. Sức mạnh tổng hợp của quốc gia đã tăng lên rất nhiều, tạo ra thế và lực mới cho đất nước. Uy tín và tiếng nói của Việt Nam trên trường quốc tế ngày càng cao hơn. Việt Nam đã hội nhập ngày càng sâu rộng vào khu vực và thế giới. Công cuộc xây dựng, chỉnh đốn Đảng được đẩy mạnh, có chuyển biến tích cực, đạt được những kết quả nhất định, tạo được niềm tin trong cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân. Đảng ta đã nhanh chóng, kịp thời tổng kết thực tiễn, đúc kết thành lý luận, rút ngắn được khoảng cách giữa nhận thức lý luận và thực tiễn. Con đường, bước đi lên chủ nghĩa xã hội và mô hình chủ nghĩa xã hội ở nước ta ngày càng sáng tỏ hơn. Hệ thống quan điểm lý luận về công cuộc đổi mới, về xã hội xã hội chủ nghĩa và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam đã hình thành trên những nét cơ bản... Những thành tựu đạt được trên nhiều lĩnh vực là rất lớn, chứng tỏ đường lối đổi mới của Đảng ta là đúng đắn, sáng tạo; con đường, mô hình đi lên chủ nghĩa xã hội của nước ta là phù hợp với thực tiễn Việt Nam. Những thắng lợi vĩ đại của cách mạng Việt Nam qua 89 năm lịch sử chứng minh hùng hồn, sinh động cho vai trò lãnh đạo của Đảng ta. Đây là những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử đối với dân tộc Việt

⁽³⁾ Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, H 2016, trang 16.

Nam suốt hàng ngàn năm lịch sử, đưa Tổ quốc Việt Nam lên một tầm cao mới của thời đại ngày nay trước bạn bè quốc tế. Trong suốt cuộc trường chinh cách mạng 89 năm, ngọn cờ cách mạng, mục tiêu lý tưởng cao đẹp của Đảng ta là giải phóng dân tộc, giai cấp, con người; là đưa Tổ quốc Việt Nam đạt đến chân lý: "Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh".

Trong sự nghiệp đổi mới đất nước hiện nay, quan điểm nhất quán, cốt yếu của Đảng là giải phóng con người, là độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Đảng ta đã nhấn mạnh trong Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011) thông qua tại Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng: "Đi lên chủ nghĩa xã hội là khát vọng của nhân dân ta, là sự lựa chọn đúng đắn của Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh, phù hợp với xu thế phát triển của lịch sử."⁽⁴⁾ Trong sự nghiệp đổi mới đất nước, quá độ lên chủ nghĩa xã hội, con người giữ vị trí, vai trò rất quan trọng, chủ thể trong mọi hoạt động của xã hội, là nhân tố quyết định thắng lợi. Cương lĩnh nhấn mạnh: "Con người là trung tâm của chiến lược phát triển, đồng thời là chủ thể phát triển. Tôn trọng và bảo vệ quyền con người, gắn quyền con người với quyền và lợi ích của dân tộc, đất nước và quyền làm chủ của nhân dân."⁽⁵⁾ Mô hình chủ nghĩa xã hội mà Đảng và nhân dân ta đang xây dựng, hướng đến với 08 đặc trưng cơ bản; trong đó, Đảng ta đặc

biệt chú trọng đến mục tiêu xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta là: "Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh; do nhân dân làm chủ;... con người có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc, có điều kiện phát triển toàn diện; các dân tộc trong cộng đồng Việt Nam bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng và giúp nhau cùng phát triển; có Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân do Đảng Cộng sản lãnh đạo;..."⁽⁶⁾ Một xã hội con người có quyền dân chủ, quyền con người, quyền công dân và có các điều kiện để được phát triển toàn diện; các khả năng, lực lượng tinh thần, vật chất của mỗi người trong xã hội được tạo mọi điều kiện để phát triển, trở thành động lực của đất nước. Trong Văn kiện Đại hội XI, Đảng ta xác định ba khâu đột phá chiến lược, trong đó tập trung nhiệm vụ: "Phát triển nhanh nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao". Đảng đề ra giải pháp: "Xây dựng và hoàn thiện giá trị, nhân cách con người Việt Nam; đổi mới căn bản và toàn diện nền giáo dục quốc dân theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa, dân chủ và hội nhập quốc tế, trong đó, đổi mới cơ chế quản lý giáo dục, phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý là khâu then chốt"; "xây dựng và thực hiện chiến lược quốc gia về nâng cao sức khỏe, tầm vóc con người Việt Nam". Đảng ta nêu rõ 04 định hướng chiến lược về phát triển nguồn nhân lực trong thời kỳ hội nhập: gắn phát triển nguồn nhân lực với việc đẩy nhanh tốc độ phát triển kinh tế -

⁽⁴⁾ Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb.Chính trị quốc gia - Sự thật, H.2011, trang 70

⁽⁵⁾ Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb.Chính trị quốc gia-Sự thật, H.2011, trang 76.

⁽⁶⁾ Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb.Chính trị quốc gia-Sự thật, H.2011, trang 70.

xã hội; gắn việc phát triển nguồn nhân lực với quá trình dân chủ hóa, nhân văn hóa đời sống xã hội, khai thác có hiệu quả các giá trị văn hóa truyền thống và hiện đại; nâng cao chất lượng sử dụng đội ngũ cán bộ khoa học, công nghệ; có chiến lược phát triển con người trên cơ sở một hệ thống chính sách đồng bộ hướng tới con người vừa là mục tiêu, vừa là động lực của sự phát triển. Vấn đề mấu chốt được Đảng nêu ra là: "Đổi mới chính sách đào tạo, sử dụng và đãi ngộ trí thức, trọng dụng và tôn vinh nhân tài, kể cả người Việt Nam ở nước ngoài."⁽⁷⁾ Nghị quyết Hội nghị lần thứ IX (Ban chấp hành Trung ương - khóa XI) về Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước của Đảng nhấn mạnh quan điểm, mục tiêu xây dựng nền văn hóa và con người Việt Nam là: "Tạo môi trường và điều kiện để phát triển về nhân cách, đạo đức, trí tuệ, năng lực sáng tạo, thể chất, tâm hồn, trách nhiệm xã hội, nghĩa vụ công dân, ý thức tuân thủ pháp luật... Chăm lo xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện, trọng tâm là bồi dưỡng tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc, đạo đức, lối sống và nhân cách..."⁽⁸⁾; tiến tới hoàn thiện con người Việt Nam một cách toàn diện trên các mặt của đời sống văn hóa - xã hội.

2. Vai trò nòng cốt của Đảng trong xây dựng

⁽⁷⁾ Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI, Nxb.Chính trị quốc gia, H.2011, trang 106, 130-131...

⁽⁸⁾ Đảng Cộng sản Việt Nam: *Nghị quyết Hội nghị lần thứ chín, Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước*, Nghị quyết số 33-NQ/TW, Hà Nội, ngày 09 tháng 06 năm 2014, trang 1-2

và phát triển đất nước hiện nay

Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng (tháng 01 năm 2016), Đảng ta khẳng định phương hướng, nhiệm vụ: "Xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện phải trở thành một mục tiêu của chiến lược phát triển. Đúc kết và xây dựng hệ giá trị văn hóa và hệ giá trị chuẩn mực của con người Việt Nam thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế; tạo môi trường và điều kiện để phát triển về nhân cách, đạo đức, trí tuệ, năng lực sáng tạo, thể chất, tâm hồn, trách nhiệm xã hội, nghĩa vụ công dân, ý thức tuân thủ pháp luật..."⁽⁹⁾ Con người Việt Nam được Đảng, Nhà nước ta tạo mọi điều kiện phát triển toàn diện về chân, thiện, mỹ; xây dựng con người Việt Nam trong xã hội mới có tinh thần yêu nước, lý tưởng cách mạng, yêu thương con người, nhân văn, dân chủ, khoa học và tiến bộ. Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII xác định: một trong sáu nhiệm vụ trọng tâm là: "Phát huy nhân tố con người trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội; tập trung xây dựng con người về đạo đức, nhân cách, lối sống, trí tuệ và năng lực làm việc; xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh."⁽¹⁰⁾ Như vậy, đến Đại hội XII, Đảng ta không những khẳng định nhất quán quan điểm đặt con người vào nhiệm vụ trung tâm cách mạng ở thời kỳ đổi mới đất nước mà còn bổ sung, phát triển nhiều nội dung mới, cụ thể hơn của nhiệm vụ phát huy yếu tố con

⁽⁹⁾ Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, H.2016, trang 126-127.

⁽¹⁰⁾ Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, H.2016, trang 219.

người, xây dựng con người Việt Nam trong thời đại mới, hội nhập vào quốc tế.

Trong sự nghiệp đổi mới đất nước, công nghiệp hóa, hiện đại hóa, học thuyết Mác-Lê nin và tư tưởng Hồ Chí Minh luôn là nền tảng tư tưởng để Đảng ta lãnh đạo đất nước, thực hiện thắng lợi mục tiêu: “Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”. Kiên định lập trường, tư tưởng Mác-Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh là sự lựa chọn đúng đắn của Đảng ta để đưa đất nước vững bước ở thế kỷ XXI. Bài học kinh nghiệm hàng đầu trong sự nghiệp đổi mới đất nước Đảng ta đúc kết là: “Trong bất kỳ điều kiện và tình huống nào, phải kiên trì thực hiện đường lối và mục tiêu đổi mới, kiên định và vận dụng sáng tạo, phát triển chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.”⁽¹¹⁾

Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, lãnh đạo cách mạng Việt Nam từ thập niên 30 đến nay không chỉ là tất yếu của lịch sử Việt Nam trong thế kỷ XX và đầu thế kỷ XXI mà còn có ý nghĩa sâu sắc, giá trị lịch sử vĩnh hằng đối với dân tộc Việt Nam. Sự lãnh đạo của Đảng là sản phẩm của lịch sử xã hội Việt Nam, đồng thời phù hợp với ý chí, nguyện vọng và là sự lựa chọn của chính nhân dân, tộc Việt Nam. Trong bối cảnh thế giới và Việt Nam ngày nay có những biến đổi không ngừng, những diễn biến phức tạp với thời cơ, vận hội và khó khăn, thử thách đan xen nhau, đòi hỏi phải giữ vững sự lãnh đạo của

Đảng, đấu tranh bảo vệ Đảng, chống lại các thế lực thù địch phản động đang ngấm ngấm và tinh vi phá hoại công cuộc đổi mới đất nước, xóa bỏ thành quả cách mạng của nhân dân và sự lãnh đạo của Đảng. Muốn vậy, nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của cách mạng Việt Nam ngày nay là phải nâng cao vai trò, năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng, nâng tầm trí tuệ của Đảng. Đảng phải ngang tầm thời đại. Đường lối cách mạng của Đảng phải đáp ứng yêu cầu của thời đại, đòi hỏi của nhân dân, dân tộc Việt Nam. Trong nội bộ Đảng, phải “kiên quyết khắc phục những yếu kém trong công tác cán bộ và quản lý cán bộ; xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp có bản lĩnh chính trị vững vàng, có đạo đức, trách nhiệm, năng lực và động cơ đúng đắn, thực sự tiên phong, gương mẫu, luôn đặt lợi ích của tập thể, quốc gia, dân tộc lên trên lợi ích cá nhân, thực sự là cán bộ của dân, phục vụ nhân dân. Củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng.”⁽¹²⁾

Trong các nhiệm vụ cách mạng của Đảng, xây dựng, chinh đốn Đảng trở thành nhiệm vụ cấp bách, bức thiết đối với công cuộc đổi mới đất nước hiện nay, có ý nghĩa sống còn đối với vận mệnh của Đảng, quyết định thành bại trong sự nghiệp lãnh đạo cách mạng của Đảng và là sự sinh tồn của chế độ xã hội chủ nghĩa ở nước ta. Lẽ ra, nhiệm vụ xây dựng, chinh đốn Đảng phải được tiến hành ngay sau cuộc kháng chiến

⁽¹¹⁾ Đảng Cộng sản Việt Nam. *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb. Chính trị quốc gia-Sự thật. H.2011, trang 21.

⁽¹²⁾ Đảng Cộng sản Việt Nam: *Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường xây dựng, chinh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ*, trang 5

chống Mỹ cứu nước thắng lợi như lời di huấn của Chủ tịch Hồ Chí Minh trước lúc đi xa: “Việc cần phải làm trước tiên là chinh đốn lại đảng, làm cho mỗi đảng viên, mỗi đoàn viên, mỗi chi bộ đều ra sức làm tròn nhiệm vụ đảng giao phó cho mình, toàn tâm toàn ý phục vụ nhân dân. Làm được như vậy, thì dù công việc to lớn mấy, khó khăn mấy chúng ta cũng nhất định thắng lợi.”⁽¹³⁾ Quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh, xây dựng và chinh đốn Đảng là nhiệm vụ rất quan trọng, phải được tiến hành thường xuyên, liên tục ở các giai đoạn cách mạng của Đảng, nhất là sau những thắng lợi to lớn, có tính bước ngoặt của cách mạng Việt Nam trong cách mạng giải phóng dân tộc và xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Ngày nay, bảo vệ, giữ vững độc lập dân tộc, lãnh thổ của Tổ quốc và xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội là hai nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng. Để đưa sự nghiệp đổi mới đất nước thắng lợi, Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng (01/2016) nêu lên mục tiêu tổng quát và 06 nhiệm vụ trọng tâm: “Đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới; phát triển kinh tế nhanh, bền vững, phấn đấu sớm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại”... đồng thời gắn liền với nhiệm vụ “Kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh

thổ của Tổ quốc...”. Trong đó, Đảng ta nhấn mạnh nhiệm vụ xây dựng, chinh đốn Đảng “Tăng cường xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh...”⁽¹⁴⁾ Trong sự nghiệp đổi mới đất nước, Đảng xác định các trụ cột: “Phát triển kinh tế là nhiệm vụ trung tâm, xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt, phát triển văn hóa là nền tảng đời sống tinh thần xã hội, an ninh quốc phòng là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên. Trong công tác xây dựng, chinh đốn Đảng, Đảng ta khẳng định quan điểm phải: “Nhìn thẳng vào sự thật, nói rõ sự thật, đánh giá đúng sự thật. Kết hợp giữa “xây” và “chống”; “xây” là nhiệm vụ cơ bản, chiến lược, lâu dài; “chống” là nhiệm vụ quan trọng, cấp bách”... “Đại hội XII đã đề ra yêu cầu, nhiệm vụ xây dựng, chinh đốn Đảng với 10 giải pháp cơ bản, trong đó nhấn mạnh phải kiên quyết, kiên trì tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, với trọng tâm là đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ...”⁽¹⁵⁾ Kết quả bước đầu của quá trình xây dựng, chinh đốn Đảng tạo ra cơ sở đưa kinh tế nước ta tăng trưởng, phát triển với kết quả vượt hơn 07% GDP năm 2018; đồng thời thúc đẩy sự phát triển của nhiều lĩnh vực đời sống xã hội. Nhưng quan trọng

⁽¹³⁾ *Toàn văn Di chúc Chủ tịch Hồ Chí Minh*, Nxb. Trẻ, 2005, trang 51

⁽¹⁴⁾ *Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, H.2016, trang 76.

⁽¹⁵⁾ *Đảng Cộng sản Việt Nam: Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường xây dựng, chinh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ*, trang 5.

hơn hết là tạo ra sự thay đổi rõ rệt trong nhận thức của cán bộ, đảng viên và chuyển biến tích cực trong công tác cán bộ, tạo dựng được niềm tin, ủng hộ của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng ta. Những thành quả đạt được trong cuộc xây dựng, chỉnh đốn Đảng đã làm cho Đảng ta ngày càng trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng, đưa sự nghiệp đổi mới, công nghiệp hóa – hiện đại hóa đất nước đi đến thắng lợi.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Báo cáo chính trị của Ban chấp hành Trung ương Đảng tại Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ IV*, Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1977.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Nghị quyết Hội nghị lần thứ chín, Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước*, Nghị quyết số 33-NQ/

TW, Hà Nội, ngày 09 tháng 06 năm 2014.

3. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ*.

4. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, 2016.

5. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb. Chính trị quốc gia-Sự thật, Hà Nội, 2011.

6. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, 2016.

7. Hồ Chí Minh *toàn tập*, H.2002, tập 6, Nxb. Chính trị Quốc gia

8. *Toàn văn Di chúc Chủ tịch Hồ Chí Minh*, Nxb. Trẻ, 2005.

